TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2020/QĐST-DS	*Đồng Phú, ngày 06 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2020 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: - Bà **Trần Thị H**, sinh năm: 1972.

HKTT: ấp 3, xã T L, huyện ĐPh, tỉnh Bình Phước.

Nơi ở hiện nay: Kp PB, P TX, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: Ông **Võ Mạnh Đ**, sinh năm: 1952

Địa chỉ: Khu phố BK, thị trấn TP, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Trần Thị H và bị đơn ông Võ Mạnh Đ thống nhất thỏa thuận như sau:

- Ông Võ Mạnh Đ còn nợ bà Trần Thị H số tiền là: 1.000.000.000đồng (một tỷ đồng), ông Võ Mạnh Đ có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). Thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 28/5/2020.

- Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm là 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng) nguyên đơn bà Trần Thị H và bị đơn ông Võ Mạnh Đ thống nhất thỏa thuận ông Võ Mạnh Đ chịu. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị H số tiền tạm ứng án phí 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011433 ngày 19/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có

đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *THADS huyện Đồng Phú;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Đ Hùng